

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung hồ sơ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 20/TTr-SNNPTNT ngày 06 tháng 01 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 03 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện (Phần I. Danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm: Cập nhật thủ tục hành chính được công bố vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết

TTHC; hoàn thành việc cấu hình TTHC trên phần mềm hệ thống xử lý dịch vụ công tập trung; Niêm yết, công khai theo quy định thủ tục hành chính đã được ban hành tại Quyết định này; Triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Quyết định này (*Phần II. Nội dung thủ tục hành chính*).

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế có trách nhiệm: Niêm yết công khai thủ tục hành chính này tại trụ sở cơ quan và trên Trang thông tin điện tử của địa phương; Hoàn thành việc cấu hình thủ tục hành chính trên phần mềm hệ thống xử lý dịch vụ công tập trung; Triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Quyết định này (*Phần II. Nội dung thủ tục hành chính*).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 01 năm 2023.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC, Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Hải Minh**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VÀ UBND CẤP HUYỆN**  
(Kèm theo Quyết định số 150 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

**PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí (đồng)	Địa điểm và Cách thức thực hiện TTHC	Tên VBQPPL quy định TTHC	Cơ quan thực hiện
1	Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị	13 ngày làm việc. Trong đó: 07 ngày làm việc tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 05 ngày làm việc tại UBND tỉnh.	Không	+ Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Số 01 Lê Lai, thành phố Huế. + Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia. Trường hợp tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến thì bản chính bộ hồ sơ đầy đủ gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm PVHCC tỉnh để chuyển đến Sở Nông nghiệp và PTNT.	Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/01/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và PTNT/Chi cục Phát triển nông thôn. - Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.

**2. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí (đồng)	Địa điểm và Cách thức thực hiện TTHC	Tên VBQPPL quy định TTHC	Cơ quan thực hiện
1	Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị	13 ngày làm việc. Trong đó: 07 ngày làm việc tại Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Phòng Kinh tế; 05 ngày làm việc tại UBND cấp huyện.	Không	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện. + Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia. Trường hợp tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến thì bản chính bộ hồ sơ đầy đủ gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm Hành chính công cấp huyện để chuyển đến Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện/Phòng Kinh tế các thị xã, TP Huế.	Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/01/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Cơ quan thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện/Phòng Kinh tế các thị xã, TP Huế - Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp huyện
2	Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng	11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: UBND cấp xã 02 ngày làm việc, 07 ngày làm việc tại Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Phòng Kinh tế; 02 ngày làm việc tại UBND cấp huyện.	Không	Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn + Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thừa Thiên Huế hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia. Trường hợp tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến thì bản chính bộ hồ sơ đầy đủ gửi qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.	Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/01/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã/Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện/Phòng Kinh tế các thị xã, TP Huế. - Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp huyện

## PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

### 1. Thủ tục Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị

#### a) Trình tự thực hiện:

- Đơn vị chủ trì liên kết nộp 01 (một) bộ hồ sơ (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến) đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Trong thời gian 03 (ba) ngày làm việc, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp nhận, xem xét, kiểm tra hồ sơ, tổng hợp gửi Hội đồng thẩm định dự án, kế hoạch liên kết (gọi tắt là Hội đồng thẩm định).

- Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Hội đồng thẩm định thực hiện thẩm định theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 21 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

- Sau khi Hội đồng thẩm định nhất trí với dự án, kế hoạch trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc người được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền quyết định phê duyệt dự án, kế hoạch. Trường hợp dự án, kế hoạch không đủ điều kiện theo quy định thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

#### b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế), vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định); sáng: từ 08h00 đến 11h00; chiều: từ 13h30 đến 16h30;

- Nộp qua dịch vụ Bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế);

- Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh của tỉnh (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/>) hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

#### c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

Đơn vị chủ trì liên kết nộp 01 bộ hồ sơ, bao gồm:

- Đơn đề nghị hỗ trợ (Mẫu số 01).

- Dự án liên kết (Mẫu số 02) hoặc kế hoạch liên kết (Mẫu số 03 Phụ lục kèm theo Nghị quyết này).

- Bản thỏa thuận về việc cử đơn vị làm chủ trì liên kết (Mẫu số 04) đối với trường hợp các doanh nghiệp, hợp tác xã ký hợp đồng liên kết với nhau.

- Bản sao chụp các chứng nhận hoặc bản cam kết về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường; hoặc bản cam kết bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường (Mẫu số 05).

- Bản sao chụp hợp đồng liên kết (Mẫu số 06).

d) Thời hạn giải quyết: 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó, 07 ngày làm việc tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 05 ngày làm việc tại UBND tỉnh.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC

Đơn vị chủ trì liên kết là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đề xuất dự án, kế hoạch liên kết để hợp tác với các cá nhân, tổ nhóm cộng đồng, tổ hợp tác để thực hiện hoạt động phát triển sản xuất trên địa bàn thuộc phạm vi đầu tư của Chương trình mục tiêu quốc gia.

e) Cơ quan giải quyết TTHC:

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.

g) Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định phê duyệt dự án, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh (Mẫu số 09)

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị hỗ trợ dự án (kế hoạch) liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hoặc hỗ trợ dự án (phương án) phát triển sản xuất cộng đồng thuộc chương trình (Mẫu số 01).

- Dự án liên kết hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị (Mẫu số 02) hoặc Kế hoạch phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị (Mẫu số 03).

- Bản thỏa thuận về việc cử đơn vị làm chủ trì liên kết đối với trường hợp các doanh nghiệp, hợp tác xã ký hợp đồng liên kết với nhau (Mẫu số 04).

- Bản cam kết bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường (Mẫu số 05).

- Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ Dự án, kế hoạch phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị (Mẫu số 06).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không

l) Căn cứ pháp lý của TTHC

Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025.



**TÊN CHỦ ĐƠN VỊ  
DỰ ÁN LIÊN KẾT**

**Mẫu số 02**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

**DỰ ÁN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT LIÊN KẾT THEO CHUỖI GIÁ TRỊ**

.....(Tên hình thức liên kết)

**DỰ ÁN LIÊN KẾT**

**Phần I**

**GIỚI THIỆU VỀ DỰ ÁN LIÊN KẾT**

**I. TÊN DỰ ÁN LIÊN KẾT:** .....

**II. CÁC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA DỰ ÁN LIÊN KẾT**

1. Đơn vị chủ dự án liên kết: .....

- Người đại diện theo pháp luật: .....

- Chức vụ: .....

- Giấy đăng ký kinh doanh số ....., ngày cấp .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

2. Các bên tham gia liên kết (đối với trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia liên kết)

a) Tên đơn vị tham gia liên kết: .....

- Người đại diện theo pháp luật: .....

- Chức vụ: .....

- Giấy đăng ký kinh doanh số ....., ngày cấp: .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại: ..... Fax: ..... E-mail .....

b) Tên đơn vị tham gia liên kết: .....

- Người đại diện theo pháp luật: .....

- Chức vụ: .....

- Giấy đăng ký kinh doanh số ....., ngày cấp: .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại: ..... Fax: ..... E-mail .....

c) .....

3. Số lượng nông dân tham gia liên kết..... (danh sách địa chỉ từng hộ kèm theo).

**III. ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN DỰ ÁN LIÊN KẾT:** .....

**Phần II**

**NỘI DUNG DỰ ÁN LIÊN KẾT**

**I. MỤC TIÊU CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT:**.....

**II. TỔNG QUAN VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM TRƯỚC KHI THỰC HIỆN DỰ ÁN VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG DỰ ÁN LIÊN KẾT**



1. Tổng quan về liên kết và sản xuất, kinh doanh , tiêu thụ sản phẩm trước khi thực hiện dự án liên kết (Kết quả thực hiện liên kết trong 03 năm gần nhất trong trường hợp đã có thời gian liên kết lâu dài; trường hợp liên kết mới xây dựng, báo cáo khái quát tình hình sản xuất và tiêu thụ nông sản trong 3 năm gần nhất).

2. Sự cần thiết xây dựng dự án liên kết.

### **III. NỘI DUNG CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT**

1. Sản phẩm thực hiện liên kết: .....

2. Quy mô liên kết: .....

3. Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết: .....

4. Hình thức liên kết: .....

5. Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết: .....

6. Thị trường sản phẩm của dự án liên kết; đánh giá tiềm năng thị trường và khả năng cạnh tranh của sản phẩm dự án liên kết.

7. Các giải pháp thực hiện để đưa dự án vào hoạt động (thuê đất, san lấp mặt bằng, đầu tư vào các trang thiết bị...)

### **IV. CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

1. Chi tiết các nội dung đề nghị được hỗ trợ

- Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết (nội dung, thời gian tư vấn, dự toán chi phí,...)

- Hỗ trợ xây dựng mô hình khuyến nông (chi tiết mô hình, dự toán kinh phí và các giấy tờ, tài liệu liên quan theo quy định của Chương trình khuyến nông,...) .....

- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn (số lượng, nội dung, thời gian, đối tượng, chương trình đào tạo bồi dưỡng, dự toán chi phí, .....) .....

- Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm (số lượng, chủng loại và thông số kỹ thuật, thời gian hỗ trợ, dự toán chi phí, .....) .....

- Hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi (chi tiết khoa học kỹ thuật mới, quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng, dự toán kinh phí và các giấy tờ, tài liệu liên quan...)

2. Đối ứng của đối tượng tham gia liên kết (chi tiết đối với từng nội dung hỗ trợ, chi tiết đối với từng năm, nếu có).

3. Thời gian và kinh phí hỗ trợ

a) Thời gian hỗ trợ (chi tiết thời gian cho từng nội dung chính sách, chi tiết từng năm, nếu có) .....

b) Kinh phí hỗ trợ (chi tiết kinh phí hỗ trợ cho từng nội dung chính sách, chi tiết các năm)

Tổng số tiền xin hỗ trợ .....

4. Các hồ sơ gửi kèm (chủ đầu tư dự án liên kết căn cứ các quy định hiện hành của các Chương trình, nguồn vốn hỗ trợ và các quy định hiện hành của Nhà nước, bổ sung dự toán, các tài liệu liên quan để phục vụ quá trình phê duyệt hỗ trợ dự án liên kết): .....

### **V. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT**

1. Dự kiến kết quả đầu ra, hiệu quả thực hiện dự án (chỉ số tạo việc làm, mức tăng thu nhập,...) theo ngân sách và đến thời điểm kết thúc dự án:.....

2. Hiệu quả của dự án liên kết (kinh tế, môi trường, xã hội): .....

3. Tác động của dự án liên kết (các rủi ro về thị trường, tổ chức thực hiện, các rủi ro khác và giải pháp khắc phục):

### **Phần III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KIẾN NGHỊ**

##### **I. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN DỰ ÁN**

(Đơn vị chủ trì liên kết xây dựng kế hoạch cụ thể về phương án, kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, cung ứng dịch vụ để thực hiện dự án liên kết. Trong đó phải có kế hoạch triển khai và thực hiện các nội dung ưu đãi, hỗ trợ, dự toán chi tiết theo năm kế hoạch, các chỉ số đầu ra chính gắn với các mốc thời gian thực hiện dự án; kế hoạch giám sát và đánh giá thực hiện dự án liên kết)

##### **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

.....

##### **III. KIẾN NGHỊ**

Ngoài các nội dung nêu trên, chủ đầu tư dự án liên kết có thể bổ sung các nội dung khác nhằm làm rõ hơn nội dung dự án liên kết và phù hợp với điều kiện thực tế.

##### **ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**TÊN CHỦ ĐƠN VỊ  
DỰ ÁN LIÊN KẾT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT LIÊN KẾT THEO CHUỖI GIÁ TRỊ**

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT, KINH DOANH VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM**

1. Đơn vị chủ trì liên kết: .....
- Người đại diện theo pháp luật: .....
- Chức vụ: .....
- Giấy đăng ký kinh doanh số ..... , ngày cấp .....
- Địa chỉ: .....
- Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....
2. Các bên tham gia liên kết (đối với trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia liên kết)
  - a) Tên đơn vị tham gia liên kết: .....
  - Người đại diện theo pháp luật: .....
  - Chức vụ: .....
  - Giấy đăng ký kinh doanh số..... ngày cấp: .....
  - Địa chỉ: .....
  - Điện thoại: ..... , Fax: ..... E-mail .....
  - b) Tên đơn vị tham gia liên kết: .....
  - Người đại diện theo pháp luật: .....
  - Chức vụ: .....
  - Giấy đăng ký kinh doanh số....., ngày cấp: .....
  - Địa chỉ: .....
  - Điện thoại: ..... Fax: ..... E-mail .....
  - c) .....
3. Số lượng nông dân tham gia liên kết (đối với trường hợp có nông dân tham gia liên kết) .....
4. Tổng quan về liên kết sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và sự cần thiết xây dựng liên kết
5. Địa điểm thực hiện liên kết: .....

**II. NỘI DUNG CỦA LIÊN KẾT**

- Sản phẩm nông nghiệp thực hiện liên kết: .....
- Quy mô liên kết: .....
- Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết: .....
- Hình thức liên kết: .....
- Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết: .....
- Thị trường và khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

### **III. CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

1. Chi tiết các nội dung, thời gian và kinh phí đề nghị được hỗ trợ, tổng số tiền xin hỗ trợ.

- Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết.
- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn.
- Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm.
- Hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi.

.....

2. Đối ứng của đối tượng tham gia liên kết (chi tiết đối với từng nội dung hỗ trợ, chi tiết đối với từng năm, nếu có).

### **IV. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ**

1. Dự kiến kết quả đầu ra, hiệu quả thực hiện của dự án ( chỉ số tạo việc làm, mức tăng thu nhập,...) theo ngân sách và đến thời điểm kết thúc dự án:.....

2. Hiệu quả dự án liên kết (kinh tế, môi trường, xã hội):....

3. Tác động của dự án liên kết (các rủi ro về thị trường, tổ chức thực hiện, các rủi ro khác và giải pháp khắc phục):.....

### **V. KẾ HOẠCH TIẾN ĐỘ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

(Đơn vị chủ trì liên kết xây dựng kế hoạch cụ thể về phương án, kế hoạch sản xuất, kinh doanh tiêu thụ sản phẩm, cung ứng dịch vụ để thực hiện dự án liên kết. Trong đó, phải có kế hoạch triển khai và thực hiện các nội dung ưu đãi, hỗ trợ, dự toán chi tiết theo năm kế hoạch, các chỉ số đầu ra chính gắn với các mốc thời gian thực hiện dự án; kế hoạch giám sát và đánh giá thực hiện dự án liên kết)

### **VI. KIẾN NGHỊ**

**ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN THỎA THUẬN**  
**VỀ VIỆC CỬ ĐƠN VỊ LÀM CHỦ TRÌ LIÊN KẾT)**

Ngày ..... tháng ..... năm ..... , tại .....

..... chúng tôi là các bên tham gia liên kết, bao gồm:

1. Tên đơn vị tham gia liên kết: .....

- Người đại diện theo pháp luật: .....

- Chức vụ: .....

- Giấy đăng ký kinh doanh số ....., ngày cấp: .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại: ....., Fax: ..... E-mail .....

2. Tên đơn vị tham gia liên kết: .....

- Người đại diện theo pháp luật: .....

- Chức vụ: .....

- Giấy đăng ký kinh doanh số ....., ngày

cấp: .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại: ....., Fax: ..... E-mail .....

3. ....

Các bên tham gia liên kết thống nhất cử đơn vị làm chủ đầu tư dự án liên kết (hoặc chủ trì liên kết) như sau:

**I. ĐƠN VỊ LÀM CHỦ DỰ ÁN LIÊN KẾT: .....**

**II. THÔNG TIN CHUNG VỀ LIÊN KẾT**

1. Địa bàn liên kết: .....

2. Sản phẩm nông nghiệp thực hiện liên kết: .....

3. Quy mô liên kết: .....

4. Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết: .....

5. Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết: .....

**III. TỔNG ĐẦU TƯ CỦA LIÊN KẾT: .....** đồng, trong đó:

1. Số vốn đề nghị hỗ trợ: ..... đồng

2. Đối ứng của các bên tham gia liên kết: ..... đồng

- ..... (tên đơn vị tham gia liên kết): ..... đồng

- ..... (tên đơn vị tham gia liên kết): ..... đồng

3. Các nguồn vốn khác: ..... đồng

**IV. THỰC HIỆN LIÊN KẾT**

1. Trách nhiệm của các bên tham gia liên kết (ghi rõ trách nhiệm của mỗi bên tham gia liên kết) .....

2. Các quy định về sửa đổi các nội dung được thỏa thuận .....

Các bên tham gia liên kết ký trong Biên bản thỏa thuận này thống nhất với các nội dung đã thỏa thuận. Biên bản thỏa thuận có hiệu lực kể từ ngày ký và được thực hiện trong suốt thời gian thực hiện Dự án liên kết. Các bên tham gia liên kết có trách nhiệm thực hiện đầy đủ cam kết của mỗi bên trong quá trình thực hiện, các bên có thể sửa đổi các nội dung được thỏa thuận nhưng không được làm thay đổi nội dung của Dự án liên kết đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Bản thỏa thuận này được lập thành .....bản có giá trị như nhau. Các bên tham gia liên kết giữ .....bản, chủ đầu tư dự án liên kết giữ .....bản./.

**Chữ ký của các bên tham gia dự án liên kết**

**ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**BẢN CAM KẾT**

**Bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm,  
an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường**

Kính gửi: .....  
(tên cơ quan được giao phê duyệt hồ trợ dự án liên kết)

Chủ đầu tư dự án liên kết (hoặc chủ trì liên kết): ..... ,  
Người đại diện theo pháp  
luật: .....

Chức vụ: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ....., Fax: ..... E-  
mail: .....

Mã số thuế .....

Sản phẩm liên kết: .....

Loại hình liên kết: .....

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường trong các lĩnh vực:

Trồng trọt  Lâm nghiệp  Chăn nuôi

Nuôi trồng thủy sản  Khai thác, sản xuất muối

Thu hái, đánh bắt, khai thác nông lâm thủy sản

(Đánh dấu X vào ô ghi tên lĩnh vực sản xuất và cam kết thực hiện).

Nếu có vi phạm, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**CHỦ TRÌ LIÊN KẾT**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
**HỢP ĐỒNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**  
**Dự án , kế hoạch phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị**

Căn cứ.....  
Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm ..... , tại ..... ,..... chúng tôi  
gồm:

1. Đại diện chủ đầu tư: ( Bên A): .....
- Ông: .....
- Chức vụ: .....
- Địa chỉ: .....
- Điện thoại: ....., .....
2. Đại diện chủ trì liên kết (Bên B): .....
- Ông: .....
- Chức vụ: .....
- Địa chỉ: .....
- Điện thoại: ....., .....

Hai bên cùng thỏa thuận và thống nhất ký kết hợp đồng thực hiện dự án  
..... (sau đây gọi tắt là Hợp đồng) với các điều khoản sau:

**Điều 1. Giao và nhận thực hiện dự án, phương án**

Bên A đồng ý ký hợp đồng để giao bên B thực hiện các nhiệm vụ thuộc dự án, phương án..... theo các nội dung trong thuyết minh dự án đã được ( tên cơ quan được giao phê duyệt hỗ trợ liên kết) phê duyệt tại Quyết định số.....

Thuyết minh dự án, phương án là bộ phận không tách rời của hợp đồng.

Bên B nhận thực hiện dự án trên theo đúng nội dung yêu cầu được quy định trong hợp đồng này.

**Điều 2. Thời gian thực hiện hợp đồng**

.....

**Điều 3. Kinh phí thực hiện hợp đồng dự án**

.....

**Điều 4. Quyền và nghĩa vụ các bên**

1. Quyền và nghĩa vụ bên A

.....

2. Quyền và nghĩa vụ bên B

.....

**Điều 5. Thanh toán**

Bên A có trách nhiệm thanh toán các khoản kinh phí hỗ trợ thực hiện dự án sau khi bên B hoàn thành các nhiệm vụ và được nghiệm thu theo tiến độ thực hiện.

**Điều 6. Điều khoản chung**

.....

Hợp đồng này gồm.....trang và được lập thành.....bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ.....bản./.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

(Ký, đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN BÊN b**

(Ký, đóng dấu)



**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ***(Đối với tổ, nhóm hộ)***Mẫu số 09. Quyết định phê duyệt dự án, kế hoạch**

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ  
QUẢN TRỰC TIẾP (NẾU CÓ)  
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

Số: ...../QĐ-....

..., ngày... tháng... năm ...

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt thực hiện dự án, kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất  
thuộc Tiểu dự án/Dự án - Chương trình MTQG...năm...**

**THẨM QUYỀN BAN HÀNH**

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số.....ngày.....tháng.....năm..... của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia.....*

*Căn cứ Quyết định về giao dự toán ngân sách năm.....*

*Căn cứ Quyết định phê duyệt dự án của.....*

*Xét Hồ sơ đề nghị đề nghị hỗ trợ của.....;*

*Căn cứ Biên bản họp thẩm định.....*

*Theo đề nghị của .....*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt thực hiện dự án, kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất (ghi rõ tên dự án) thuộc Tiểu dự án/Dự án - Chương trình MTQG.....năm....., với các nội dung chính như sau:

1. Tên cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ: .....<sup>1</sup>
  2. Loại dự án: .....
  3. Mục tiêu dự án (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, dự kiến kết quả đầu ra và số hộ thoát nghèo.....): .....
  4. Đối tượng tham gia: .....
  5. Thời gian triển khai: ..... Thời gian hoàn thành .....
-

6. Địa bàn thực hiện: .....

7. Nội dung thực hiện: .....

8. Kinh phí thực hiện: .....

(ngân sách nhà nước hỗ trợ, vay vốn tín dụng ưu đãi, vốn lồng ghép thực hiện các chính sách và vốn đối ứng của các hộ gia đình tham gia (nếu có))

9. Chất lượng sản phẩm bàn giao.....

10. Phương thức thanh toán, quyết toán;

11. Phương thức nghiệm thu, bàn giao sản phẩm;

**Điều 2.** Căn cứ Quyết định giao nhiệm vụ, Thủ trưởng, tổ chức thực hiện theo đúng nội dung giao nhiệm vụ tại Điều 1 Quyết định này, quy định của Luật ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- .....;
- Lưu: VT,...

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

*(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)*

## **2. Thủ tục Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị**

### a) Trình tự thực hiện:

- Đơn vị chủ trì liên kết nộp 01 (một) bộ hồ sơ (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến) đề nghị hỗ trợ dự án, kế hoạch đến Ủy ban nhân dân cấp huyện qua Trung tâm Hành chính công cấp huyện. Trong thời gian 03 (ba) ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận, xem xét, kiểm tra hồ sơ, tổng hợp gửi Hội đồng thẩm định dự án, kế hoạch liên kết (gọi tắt là Hội đồng thẩm định).

- Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Phòng Kinh tế trình Hội đồng thẩm định thực hiện thẩm định. Thành phần Hội đồng thẩm định gồm: Chủ tịch hội đồng là lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện; Các thành viên là đại diện cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính, ngành, lĩnh vực chuyên môn.

- Sau khi Hội đồng thẩm định nhất trí với dự án, kế hoạch trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt dự án, kế hoạch. Trường hợp dự án, kế hoạch không đủ điều kiện theo quy định thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

### b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện, vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định); sáng: từ 8h00 đến 11h00; chiều: từ 13h30 đến 16h30;

- Nộp qua dịch vụ Bưu chính công ích đến Trung tâm Hành chính công cấp huyện;

- Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh của tỉnh (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/>) hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

### c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

Đơn vị chủ trì liên kết nộp 01 bộ hồ sơ, bao gồm:

- Đơn đề nghị hỗ trợ dự án (kế hoạch) liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hoặc hỗ trợ dự án (phương án) phát triển sản xuất cộng đồng thuộc chương trình (Mẫu số 01).

- Dự án liên kết hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị (Mẫu số 02) hoặc Kế hoạch phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị (Mẫu số 03).

- Bản thỏa thuận về việc cử đơn vị làm chủ trì liên kết đối với trường hợp các doanh nghiệp, hợp tác xã ký hợp đồng liên kết với nhau (Mẫu số 04).

- Bản cam kết bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường (Mẫu số 05).

- Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ Dự án, kế hoạch phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị (Mẫu số 06).

d) Thời hạn giải quyết: 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trong đó: 07 ngày làm việc tại Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Phòng Kinh tế; 05 ngày làm việc tại UBND cấp huyện.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC

Đơn vị chủ trì liên kết là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đề xuất dự án, kế hoạch liên kết để hợp tác với các cá nhân, tổ nhóm cộng đồng, tổ hợp tác để thực hiện hoạt động phát triển sản xuất trên địa bàn thuộc phạm vi đầu tư của chương trình mục tiêu quốc gia.

e) Cơ quan giải quyết TTHC:

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Phòng Kinh tế.

- Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp huyện.

g) Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định phê duyệt dự án, kế hoạch của Ủy ban nhân dân cấp huyện (Mẫu số 09)

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị hỗ trợ dự án (kế hoạch) liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hoặc hỗ trợ dự án (phương án) phát triển sản xuất cộng đồng thuộc chương trình (Mẫu số 01).

- Dự án liên kết hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị (Mẫu số 02) hoặc Kế hoạch phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị (Mẫu số 03).

- Bản thỏa thuận về việc cử đơn vị làm chủ trì liên kết đối với trường hợp các doanh nghiệp, hợp tác xã ký hợp đồng liên kết với nhau (Mẫu số 04).

- Bản cam kết bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường (Mẫu số 05).

- Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ Dự án, kế hoạch phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị (Mẫu số 06).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025.

**TÊN ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ  
DỰ ÁN LIÊN KẾT**

**Mẫu số 01**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../

....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**V/v hỗ trợ dự án (kế hoạch) liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hoặc hỗ trợ dự án  
(phương án) phát triển sản xuất cộng đồng thuộc chương trình**

Kính gửi: .....

Chủ trì liên kết:.....  
Hoặc tổ, nhóm cộng đồng  
Người đại diện theo pháp luật: .....  
Chức vụ: .....  
Giấy đăng ký kinh doanh số..... ngày cấp.....  
Địa chỉ: .....  
Điện thoại: ..... Fax:..... Email: .....  
Chủ trì liên kết/tổ, nhóm cộng đồng đề nghị .....

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Loại sản phẩm nông nghiệp liên kết hoặc đề nghị hỗ trợ phát triển sản xuất: .....
2. Địa bàn thực hiện: .....
3. Quy mô liên kết: .....
4. Tiến độ thực hiện dự kiến: .....

**II. ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CỦA NHÀ NƯỚC**

1. Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết: .....
2. Hỗ trợ hạ tầng phục vụ liên kết: .....
3. Hỗ trợ xây dựng mô hình khuyến nông: .....
4. Hỗ trợ đào tạo, tập huấn: .....
5. Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm: .....
6. Hỗ trợ chuyên gia, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới: .....
7. Tổng vốn, kinh phí đề nghị hỗ trợ .....

Chi tiết các năm đề nghị hỗ trợ (nếu hỗ trợ trong nhiều năm): .....

**III. CAM KẾT:** .....

- (tên chủ đầu tư dự án liên kết hoặc tổ nhóm cộng đồng liên kết) cam kết:
1. Tính chính xác của những thông tin trên đây
  2. Thực hiện đầy đủ các thủ tục và thực hiện đúng nội dung đã đăng ký theo quy định khi có quyết định hỗ trợ của cơ quan có thẩm quyền.
  3. Đảm bảo đúng số lượng và tỷ lệ kinh phí đối ứng quy định tối thiểu từ các bên tham gia liên kết theo nội dung đã đăng ký và dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
  4. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;

**ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ LIÊN KẾT/ĐẠI  
DIỆN NHÓM TỔ CỘNG ĐỒNG**

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

- Lưu:

**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ**  
(Đối với tổ, nhóm cộng đồng)

Mẫu số 02

**TÊN CHỦ ĐƠN VỊ**  
**DỰ ÁN LIÊN KẾT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

**DỰ ÁN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT LIÊN KẾT THEO CHUỖI GIÁ TRỊ**

.....(Tên hình thức liên kết)

**DỰ ÁN LIÊN KẾT**

**Phần I**

**GIỚI THIỆU VỀ DỰ ÁN LIÊN KẾT**

**I. TÊN DỰ ÁN LIÊN KẾT:** .....

**II. CÁC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA DỰ ÁN LIÊN KẾT**

1. Đơn vị chủ dự án liên kết: .....

- Người đại diện theo pháp luật: .....

- Chức vụ: .....

- Giấy đăng ký kinh doanh số ....., ngày cấp .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

2. Các bên tham gia liên kết (đối với trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia liên kết)

a) Tên đơn vị tham gia liên kết: .....

- Người đại diện theo pháp luật: .....

- Chức vụ: .....

- Giấy đăng ký kinh doanh số....., ngày cấp: .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại:..... Fax: ..... E-mail .....

b) Tên đơn vị tham gia liên kết: .....

- Người đại diện theo pháp luật: .....

- Chức vụ: .....

- Giấy đăng ký kinh doanh số....., ngày cấp: .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại:..... Fax: ..... E-mail .....

c) .....

3. Số lượng nông dân tham gia liên kết..... (danh sách địa chỉ từng hộ kèm theo).

**III. ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN DỰ ÁN LIÊN KẾT:** .....

**Phần II**

**NỘI DUNG DỰ ÁN LIÊN KẾT**

**I. MỤC TIÊU CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT:**.....

## **II. TỔNG QUAN VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM TRƯỚC KHI THỰC HIỆN DỰ ÁN VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG DỰ ÁN LIÊN KẾT**

1. Tổng quan về liên kết và sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm trước khi thực hiện dự án liên kết (Kết quả thực hiện liên kết trong 03 năm gần nhất trong trường hợp đã có thời gian liên kết lâu dài; trường hợp liên kết mới xây dựng, báo cáo khái quát tình hình sản xuất và tiêu thụ nông sản trong 3 năm gần nhất).

2. Sự cần thiết xây dựng dự án liên kết.

## **III. NỘI DUNG CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT**

1. Sản phẩm thực hiện liên kết: .....

2. Quy mô liên kết: .....

3. Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết: .....

4. Hình thức liên kết: .....

5. Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết: .....

6. Thị trường sản phẩm của dự án liên kết; đánh giá tiềm năng thị trường và khả năng cạnh tranh của sản phẩm dự án liên kết.

7. Các giải pháp thực hiện để đưa dự án vào hoạt động (thuê đất, san lấp mặt bằng, đầu tư vào các trang thiết bị...)

## **IV. CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

1. Chi tiết các nội dung đề nghị được hỗ trợ

- Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết (nội dung, thời gian tư vấn, dự toán chi phí,...)

- Hỗ trợ xây dựng mô hình khuyến nông (chi tiết mô hình, dự toán kinh phí và các giấy tờ, tài liệu liên quan theo quy định của Chương trình khuyến nông,...) .....

- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn (số lượng, nội dung, thời gian, đối tượng, chương trình đào tạo bồi dưỡng, dự toán chi phí, .....) .....

- Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm (số lượng, chủng loại và thông số kỹ thuật, thời gian hỗ trợ, dự toán chi phí, .....) .....

- Hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi (chi tiết khoa học kỹ thuật mới, quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng, dự toán kinh phí và các giấy tờ, tài liệu liên quan...)

2. Đối ứng của đối tượng tham gia liên kết (chi tiết đối với từng nội dung hỗ trợ, chi tiết đối với từng năm, nếu có).

3. Thời gian và kinh phí hỗ trợ

a) Thời gian hỗ trợ (chi tiết thời gian cho từng nội dung chính sách, chi tiết từng năm, nếu có) .....

b) Kinh phí hỗ trợ (chi tiết kinh phí hỗ trợ cho từng nội dung chính sách, chi tiết các năm)

Tổng số tiền xin hỗ trợ .....

4. Các hồ sơ gửi kèm (chủ đầu tư dự án liên kết căn cứ các quy định hiện hành của các Chương trình, nguồn vốn hỗ trợ và các quy định hiện hành của Nhà nước, bổ sung dự toán, các tài liệu liên quan để phục vụ quá trình phê duyệt hỗ trợ dự án liên kết): .....

## **V. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT**

1. Dự kiến kết quả đầu ra, hiệu quả thực hiện dự án (chỉ số tạo việc làm, mức tăng thu nhập,...) theo ngân sách và đến thời điểm kết thúc dự án:.....
2. Hiệu quả của dự án liên kết (kinh tế, môi trường, xã hội): .....
3. Tác động của dự án liên kết (các rủi ro về thị trường, tổ chức thực hiện, các rủi ro khác và giải pháp khắc phục):

### **Phần III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KIẾN NGHỊ**

##### **I. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN DỰ ÁN**

(Đơn vị chủ trì liên kết xây dựng kế hoạch cụ thể về phương án, kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, cung ứng dịch vụ để thực hiện dự án liên kết. Trong đó phải có kế hoạch triển khai và thực hiện các nội dung ưu đãi, hỗ trợ, dự toán chi tiết theo năm kế hoạch, các chỉ số đầu ra chính gắn với các mốc thời gian thực hiện dự án; kế hoạch giám sát và đánh giá thực hiện dự án liên kết)

##### **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

.....

##### **III. KIẾN NGHỊ**

Ngoài các nội dung nêu trên, chủ đầu tư dự án liên kết có thể bổ sung các nội dung khác nhằm làm rõ hơn nội dung dự án liên kết và phù hợp với điều kiện thực tế.

#### **ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*



Mẫu số 03

**TÊN CHỦ ĐƠN VỊ  
DỰ ÁN LIÊN KẾT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT LIÊN KẾT THEO CHUỖI GIÁ TRỊ**

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT, KINH DOANH VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM**

1. Đơn vị chủ trì liên kết: .....
    - Người đại diện theo pháp luật: .....
    - Chức vụ: .....
    - Giấy đăng ký kinh doanh số ....., ngày cấp .....
    - Địa chỉ: .....
    - Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....
  2. Các bên tham gia liên kết (đối với trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia liên kết)
    - a) Tên đơn vị tham gia liên kết: .....
      - Người đại diện theo pháp luật: .....
      - Chức vụ: .....
      - Giấy đăng ký kinh doanh số..... ngày cấp: .....
      - Địa chỉ: .....
      - Điện thoại: ....., Fax: ..... E-mail .....
    - b) Tên đơn vị tham gia liên kết: .....
      - Người đại diện theo pháp luật: .....
      - Chức vụ: .....
      - Giấy đăng ký kinh doanh số....., ngày cấp: .....
      - Địa chỉ: .....
      - Điện thoại: ..... Fax: ..... E-mail .....
    - c) .....
  3. Số lượng nông dân tham gia liên kết (đối với trường hợp có nông dân tham gia liên kết) .....
  4. Tổng quan về liên kết sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và sự cần thiết xây dựng liên kết
  5. Địa điểm thực hiện liên kết: .....
- II. NỘI DUNG CỦA LIÊN KẾT**
- Sản phẩm nông nghiệp thực hiện liên kết: .....
  - Quy mô liên kết: .....

- Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết: .....
- Hình thức liên kết: .....
- Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết: .....
- Thị trường và khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

### **III. CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

1. Chi tiết các nội dung, thời gian và kinh phí đề nghị được hỗ trợ, tổng số tiền xin hỗ trợ.

- Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết.
- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn.
- Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm.
- Hỗ trợ chuyên gia, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi.

.....

2. Đối ứng của đối tượng tham gia liên kết (chi tiết đối với từng nội dung hỗ trợ, chi tiết đối với từng năm, nếu có).

### **IV. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ**

1. Dự kiến kết quả đầu ra, hiệu quả thực hiện của dự án ( chỉ số tạo việc làm, mức tăng thu nhập,...) theo ngân sách và đến thời điểm kết thúc dự án:.....

2. Hiệu quả dự án liên kết (kinh tế, môi trường, xã hội):....

3. Tác động của dự án liên kết (các rủi ro về thị trường, tổ chức thực hiện, các rủi ro khác và giải pháp khắc phục):.....

### **V. KẾ HOẠCH TIẾN ĐỘ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

(Đơn vị chủ trì liên kết xây dựng kế hoạch cụ thể về phương án, kế hoạch sản xuất, kinh doanh tiêu thụ sản phẩm, cung ứng dịch vụ để thực hiện dự án liên kết. Trong đó, phải có kế hoạch triển khai và thực hiện các nội dung ưu đãi, hỗ trợ, dự toán chi tiết theo năm kế hoạch, các chỉ số đầu ra chính gắn với các mốc thời gian thực hiện dự án; kế hoạch giám sát và đánh giá thực hiện dự án liên kết)

### **VI. KIẾN NGHỊ**

**ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Mẫu số 04

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN THỎA THUẬN**  
**VỀ VIỆC CỬ ĐƠN VỊ LÀM CHỦ TRÌ LIÊN KẾT)**

Ngày ..... tháng ..... năm ..... , tại .....

..... chúng tôi là các bên tham gia liên kết, bao gồm:

1. Tên đơn vị tham gia liên kết: .....
- Người đại diện theo pháp luật: .....
- Chức vụ: .....
- Giấy đăng ký kinh doanh số ..... , ngày cấp: .....
- Địa chỉ: .....
- Điện thoại: ..... , Fax: ..... E-mail .....

2. Tên đơn vị tham gia liên kết: .....
- Người đại diện theo pháp luật: .....
- Chức vụ: .....
- Giấy đăng ký kinh doanh số ..... , ngày

cấp: .....

- Địa chỉ: .....
- Điện thoại: ..... , Fax: ..... E-mail .....

3. ....

Các bên tham gia liên kết thống nhất cử đơn vị làm chủ đầu tư dự án liên kết (hoặc chủ trì liên kết) như sau:

**I. ĐƠN VỊ LÀM CHỦ DỰ ÁN LIÊN KẾT: .....**

**II. THÔNG TIN CHUNG VỀ LIÊN KẾT**

1. Địa bàn liên kết: .....
2. Sản phẩm nông nghiệp thực hiện liên kết: .....
3. Quy mô liên kết: .....
4. Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết: .....
5. Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết: .....

**III. TỔNG ĐẦU TƯ CỦA LIÊN KẾT: .....** đồng, trong đó:

1. Số vốn đề nghị hỗ trợ: ..... đồng
2. Đối ứng của các bên tham gia liên kết: ..... đồng
- ..... (tên đơn vị tham gia liên kết): ..... đồng
- ..... (tên đơn vị tham gia liên kết): ..... đồng
3. Các nguồn vốn khác: ..... đồng

#### IV. THỰC HIỆN LIÊN KẾT

1. Trách nhiệm của các bên tham gia liên kết (ghi rõ trách nhiệm của mỗi bên tham gia liên kết) .....

2. Các quy định về sửa đổi các nội dung được thỏa thuận .....

Các bên tham gia liên kết ký trong Biên bản thỏa thuận này thống nhất với các nội dung đã thỏa thuận. Biên bản thỏa thuận có hiệu lực kể từ ngày ký và được thực hiện trong suốt thời gian thực hiện Dự án liên kết. Các bên tham gia liên kết có trách nhiệm thực hiện đầy đủ cam kết của mỗi bên trong quá trình thực hiện, các bên có thể sửa đổi các nội dung được thỏa thuận nhưng không được làm thay đổi nội dung của Dự án liên kết đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Bản thỏa thuận này được lập thành .....bản có giá trị như nhau. Các bên tham gia liên kết giữ .....bản, chủ đầu tư dự án liên kết giữ .....bản./.

#### Chữ ký của các bên tham gia dự án liên kết

**ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Mẫu số 05

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**BẢN CAM KẾT**

**Bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm,  
 an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường**

Kính gửi: .....  
 (tên cơ quan được giao phê duyệt hồ trợ dự án liên kết)

Chủ đầu tư dự án liên kết (hoặc chủ trì liên kết): .....,

Người đại diện theo pháp luật: .....

Chức vụ: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ....., Fax: ..... E-mail: .....

Mã số thuế .....

Sản phẩm liên kết: .....

Loại hình liên kết: .....

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường trong các lĩnh vực:

Trồng trọt  Lâm nghiệp  Chăn nuôi

Nuôi trồng thủy sản  Khai thác, sản xuất muối

Thu hái, đánh bắt, khai thác nông lâm thủy sản

(Đánh dấu X vào ô ghi tên lĩnh vực sản xuất và cam kết thực hiện).

Nếu có vi phạm, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**CHỦ TRÌ LIÊN KẾT**  
 (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 06

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
**HỢP ĐỒNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**  
**Dự án , kế hoạch phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị**

Căn cứ.....  
Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm ..... , tại ..... ,..... chúng tôi gồm:  
2. Đại diện chủ đầu tư: ( Bên A): .....  
- Ông: .....  
- Chức vụ: .....  
- Địa chỉ: .....  
- Điện thoại: ..... , .....  
2. Đại diện chủ trì liên kết (Bên B): .....  
- Ông: .....  
- Chức vụ: .....  
- Địa chỉ: .....  
- Điện thoại: ..... , .....

Hai bên cùng thỏa thuận và thống nhất ký kết hợp đồng thực hiện dự án ..... (sau đây gọi tắt là Hợp đồng) với các điều khoản sau:

**Điều 1. Giao và nhận thực hiện dự án, phương án**

Bên A đồng ý ký hợp đồng để giao bên B thực hiện các nhiệm vụ thuộc dự án, phương án..... theo các nội dung trong thuyết minh dự án đã được ( tên cơ quan được giao phê duyệt hỗ trợ liên kết) phê duyệt tại Quyết định số.....

Thuyết minh dự án, phương án là bộ phận không tách rời của hợp đồng.

Bên B nhận thực hiện dự án trên theo đúng nội dung yêu cầu được quy định trong hợp đồng này.

**Điều 2. Thời gian thực hiện hợp đồng**

.....

**Điều 3. Kinh phí thực hiện hợp đồng dự án**

.....

**Điều 4. Quyền và nghĩa vụ các bên**

**3. Quyền và nghĩa vụ bên A**

.....

**4. Quyền và nghĩa vụ bên B**

.....

**Điều 5. Thanh toán**

Bên A có trách nhiệm thanh toán các khoản kinh phí hỗ trợ thực hiện dự án sau khi bên B hoàn thành các nhiệm vụ và được nghiệm thu theo tiến độ thực hiện.

**Điều 6. Điều khoản chung**

.....

Hợp đồng này gồm.....trang và được lập thành.....bản có giá trị như

nhau, mỗi bên giữ.....bản./.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

(Ký, đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

(Ký, đóng dấu)

**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ**

(Đối với tổ, nhóm hộ)

**Mẫu số 09. Quyết định phê duyệt dự án, kế hoạch**

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ  
QUẢN TRỰC TIẾP (NẾU CÓ)  
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../QĐ-....

..., ngày... tháng... năm ...

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt thực hiện dự án, kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất  
thuộc Tiêu dự án/Dự án - Chương trình MTQG...năm...**

**THẨM QUYỀN BAN HÀNH**

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số.....ngày.....tháng.....năm..... của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia.....*

*Căn cứ Quyết định về giao dự toán ngân sách năm.....*

*Căn cứ Quyết định phê duyệt dự án của.....*

*Xét Hồ sơ đề nghị đề nghị hỗ trợ của.....;*

*Căn cứ Biên bản họp thẩm định.....*

*Theo đề nghị của .....*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt thực hiện dự án, kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất (ghi rõ tên dự án) thuộc Tiêu dự án/Dự án - Chương trình MTQG.....năm....., với các nội dung chính như sau:

1. Tên cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ: .....<sup>2</sup>
2. Loại dự án: .....
3. Mục tiêu dự án (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, dự kiến kết quả đầu ra và số hộ thoát nghèo...): .....

4. Đối tượng tham gia: .....

5. Thời gian triển khai: ..... Thời gian hoàn thành .....

6. Địa bàn thực hiện: .....

7. Nội dung thực hiện: .....

8. Kinh phí thực hiện: .....

(ngân sách nhà nước hỗ trợ, vay vốn tín dụng ưu đãi, vốn lồng ghép thực hiện các chính sách và vốn đối ứng của các hộ gia đình tham gia (nếu có))

9. Chất lượng sản phẩm bàn giao.....

10. Phương thức thanh toán, quyết toán;

11. Phương thức nghiệm thu, bàn giao sản phẩm;

**Điều 2.** Căn cứ Quyết định giao nhiệm vụ, Thủ trưởng, tổ chức thực hiện theo đúng nội dung giao nhiệm vụ tại Điều 1 Quyết định này, quy định của Luật ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;

-.....;

- Lưu: VT,...

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

*(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)*



### **3. Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng**

#### a) Trình tự thực hiện:

- Đại diện cộng đồng dân cư (Người đại diện theo biên bản họp dân) nộp 01 (một) bộ hồ sơ đề xuất dự án, phương án sản xuất đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn nơi có dự án. Trong thời gian 02 (hai) ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận, xem xét, kiểm tra hồ sơ, tổng hợp gửi hồ sơ (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến) đến Ủy ban nhân dân cấp huyện tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện để thẩm định và phê duyệt dự án, phương án (đối với dự án, phương án có quy mô nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị cấp xã trở lên thì đại diện cộng đồng dân cư gửi hồ sơ trực tiếp lên Ủy ban nhân dân cấp huyện).

- Sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Tổ thẩm định hồ sơ đề xuất dự án, phương án sản xuất và quyết định đơn vị, bộ phận giúp việc cho Tổ thẩm định. Thành phần Tổ thẩm định bao gồm: Tổ trưởng là đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện; thành viên là đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có dự án, phương án sản xuất của cộng đồng; đại diện lãnh đạo các phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc phòng Kinh tế), Tài chính – Kế hoạch và các phòng liên quan thực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; chuyên gia hoặc những người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm về thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất do cộng đồng bình chọn (nếu có). Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc sau khi nhận được hồ sơ, Tổ thẩm định tổ chức thẩm định dự án, phương án.

- Căn cứ ý kiến thẩm định của Tổ thẩm định hồ sơ đề nghị dự án, phương án sản xuất, trong vòng 02 (hai) ngày làm việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc người được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ủy quyền quyết định phê duyệt dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất do cộng đồng dân cư đề xuất. Trường hợp dự án, phương án không đủ điều kiện theo quy định thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

#### b) Cách thức thực hiện:

- Đại diện cộng đồng dân cư nộp hồ sơ trực tiếp tại UBND cấp xã vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định); sáng: từ 8h00 đến 11h00; chiều: từ 13h30 đến 16h30.

- UBND cấp xã nộp:

+ Trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện, vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định); sáng: từ 8h00 đến 11h00; chiều: từ 13h30 đến 16h30;

+ Qua dịch vụ Bru chính công ích đến Trung tâm Hành chính công cấp huyện;

+ Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh của tỉnh (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/>) hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

Đại diện cộng đồng dân cư nộp 01 bộ hồ sơ, bao gồm:

- Đơn đề nghị hỗ trợ (Mẫu số 01).
- Dự án, phương án sản xuất cộng đồng (Mẫu số 07).
- Biên bản họp dân (Mẫu số 08).

d) Thời hạn giải quyết: 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trong đó: 02 ngày làm việc tại UBND cấp xã; 07 ngày làm việc tại Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Phòng Kinh tế; 02 ngày làm việc tại UBND cấp huyện.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC

Đối tượng thực hiện là cộng đồng dân cư, theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ thi “Cộng đồng dân cư đề xuất dự án phát triển sản xuất là nhóm hộ được Ủy ban nhân dân cấp xã chứng thực; tổ hợp tác thành lập tự nguyện theo quy định của pháp luật; nhóm hộ do các tổ chức chính trị - xã hội làm đại diện; nhóm hộ do Ban phát triển thôn làm đại diện hoặc nhóm hộ do người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số miền núi”.

e) Cơ quan giải quyết TTHC:

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Phòng Kinh tế.

- Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã.

g) Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định phê duyệt dự án, kế hoạch của Ủy ban nhân dân cấp huyện (Mẫu số 09)

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị hỗ trợ dự án (kế hoạch) liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hoặc hỗ trợ dự án (phương án) phát triển sản xuất cộng đồng thuộc chương trình (Mẫu số 01).

- Dự án, phương án sản xuất cộng đồng (Mẫu số 07).

- Biên bản họp dân (Mẫu số 08).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: không

l) Căn cứ pháp lý của TTHC: Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày

04/01/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025.

**Mẫu số 01**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TÊN ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ**  
**DỰ ÁN LIÊN KẾT**

Số: ...../....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**V/v hỗ trợ dự án (kế hoạch) liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hoặc hỗ trợ dự án (phương án) phát triển sản xuất cộng đồng thuộc chương trình**

Kính gửi: .....

Chủ trì liên kết:.....  
Hoặc tổ, nhóm cộng đồng  
Người đại diện theo pháp luật: .....  
Chức vụ: .....  
Giấy đăng ký kinh doanh số..... ngày cấp.....  
Địa chỉ: .....  
Điện thoại: ..... Fax:..... Email: .....

Chủ trì liên kết/tổ, nhóm cộng đồng đề nghị .....

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Loại sản phẩm nông nghiệp liên kết hoặc đề nghị hỗ trợ phát triển sản xuất: .....
2. Địa bàn thực hiện: .....
3. Quy mô liên kết: .....
4. Tiến độ thực hiện dự kiến: .....

**II. ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CỦA NHÀ NƯỚC**

1. Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết: .....
  2. Hỗ trợ hạ tầng phục vụ liên kết: .....
  3. Hỗ trợ xây dựng mô hình khuyến nông: .....
  4. Hỗ trợ đào tạo, tập huấn: .....
  5. Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm: .....
  6. Hỗ trợ chuyên gia, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới: .....
  7. Tổng vốn, kinh phí đề nghị hỗ trợ .....
- Chi tiết các năm đề nghị hỗ trợ (nếu hỗ trợ trong nhiều năm): .....

**III. CAM KẾT:** ..... (tên chủ đầu tư dự án liên kết hoặc

tổ nhóm cộng đồng liên kết) cam kết:

1. Tính chính xác của những thông tin trên đây
2. Thực hiện đầy đủ các thủ tục và thực hiện đúng nội dung đã đăng ký theo quy định khi có quyết định hỗ trợ của cơ quan có thẩm quyền.

3. Đảm bảo đúng số lượng và tỷ lệ kinh phí đối ứng quy định tối thiểu từ các bên tham gia liên kết theo nội dung đã đăng ký và dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
4. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu:

**ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ LIÊN KẾT/ĐẠI  
DIỆN NHÓM TÔ CỘNG ĐỒNG**  
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ**  
(Đối với tổ, nhóm cộng đồng)

Mẫu số 07

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm .....

**TÊN DỰ ÁN, PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT CỘNG ĐỒNG**

---

**I. GIỚI THIỆU VỀ DỰ ÁN/PHƯƠNG ÁN**

## 1. Đại diện cộng đồng dân cư

- Người đại diện:.....
- Chức vụ:.....
- Số CCCD hoặc CMND
- Địa chỉ:..... điện thoại:.....
- Số tài khoản:.....

## 2. Sơ lược tình hình chung của nhóm

- Quá trình thành lập, tình hình kinh tế của các thành viên
- Số hộ tham gia dự án, phương án (danh sách tham gia, hộ nghèo, cận nghèo,.....)

3. Tổng quan về sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và sự cần thiết xây dựng dự án, phương án.....

4. Thời gian triển khai: .....

5. Địa bàn thực hiện: .....

6. Các hoạt động của dự án: .....

7. Dự toán kinh phí thực hiện dự án; nguồn kinh phí thực hiện (ngân sách nhà nước hỗ trợ, vay vốn tín dụng ưu đãi, vốn lồng ghép thực hiện các chính sách và vốn đối ứng của các hộ gia đình tham gia (nếu có)): .....

8. Hình thức hỗ trợ sản xuất: .....

**II. NỘI DUNG CỦA DỰ ÁN, PHƯƠNG ÁN**

## 1. Nhu cầu của sản phẩm cộng đồng dân cư

## 2. Nội dung của dự án, phương án:

- Sản phẩm nông nghiệp thực hiện sản xuất:.....
- Quy mô thực hiện: .....

- Quy trình kỹ thuật áp dụng trong sản xuất:.....

3. Xác định các hoạt động sản xuất nhằm đáp ứng mục tiêu dự án, phương án của cộng đồng.

4. Dự kiến kết quả sản phẩm của cộng đồng.
5. Kế hoạch tiêu thụ của cộng đồng (số lượng sản phẩm tiêu thụ ra thị trường ( trong nhân dân, thương lái, HTX, doanh nghiệp).
6. Phương án bố trí cơ sở vật chất, bố trí nhân lực và các điều kiện khác phục vụ sản xuất cộng đồng.
7. Quyền hạn, trách nhiệm các bên tham gia:.....
- 8.....

### **III. CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

1. Chi tiết các nội dung, thời gian kinh phí đề nghị được hỗ trợ, tổng số tiền xin hỗ trợ (ngân sách nhà nước hỗ trợ, vay vốn tín dụng ưu đãi, vốn lồng ghép thực hiện các chính sách).

.....

2. Đối ứng của đối tượng tham gia: Nhóm hộ, tổ hợp tác (chi tiết từng nội dung hỗ trợ, từng năm).

### **IV. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ**

1. Dự kiến kết quả đầu ra, hiệu quả thực hiện của dự án theo năm ngân sách và đến thời điểm kết thúc dự án; trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp.....

2. Hiệu quả về mặt xã hội, kinh tế, môi trường:

.....

3. Hình thức luân chuyển, cách thức quản lý hiện vật; hình thức, mức quay vòng vốn trong cộng đồng (nếu có):

.....

### **V. KẾ HOẠCH TIẾN ĐỘ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

.....

### **VI. KIẾN NGHỊ**

.....

### **VII. CAM KẾT**

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung của dự án, phương án theo cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường trong lĩnh vực .....

Nếu có sai phạm chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Chế tài xử lý trong trường hợp vi phạm cam kết (nếu có):.....

**ĐẠI DIỆN CỘNG ĐỒNG DÂN CU'**

*(ký, ghi rõ họ tên)*

Mẫu số 08

UBND XÃ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Thôn/Bản/.....Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....ngày.....tháng.....năm.....

**BIÊN BẢN HỌP DÂN**

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm 20....., tại (ghi rõ địa điểm tổ chức họp) thôn/bản.....tổ chức họp để:.....(nêu mục đích cuộc họp).

1. Thành phần tham dự: (ghi rõ họ, tên, chức danh người chủ trì); Thư ký cuộc họp: (ghi rõ họ, tên, chức danh); Thành phần tham gia (Đại diện UBND xã, các tổ chức, đoàn thể, số lượng đối tượng tham gia:.....)

- Đại diện UBND xã:

Ông/bà:.....chức vụ.....

Ông/bà:.....chức vụ.....

- Thôn/bản.....

Ông/bà:.....Chức vụ: Trưởng thôn/bản (chủ trì cuộc họp)

Ông/bà:.....(thư ký cuộc họp)

- Tổng số hộ dân:...../.....hộ tham gia

2. Nội dung cuộc họp:

- Phổ biến dự án: Tên dự án, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng; định mức kinh tế kỹ thuật, mức chi hỗ trợ dự án....

- Thông báo phương án thực hiện dự án, hỗ trợ của nhà nước, thống nhất về việc đóng góp của thành viên tổ cộng đồng, cơ chế quay vòng vốn (nếu có);

- Thành lập tổ/ nhóm cộng đồng tham gia dự án (áp dụng đối với các thôn/bản chưa có tổ/nhóm cộng đồng): Thành lập tổ/nhóm cộng đồng, bầu ra tổ trưởng/trưởng nhóm làm người đại diện, tổ phó/phó nhóm và các thành viên.

(Thành lập tổ cộng đồng phải đảm bảo tối thiểu 50% người dân tham gia là đối tượng hỗ trợ của các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó ưu tiên nguồn lực thực hiện dự án, mô hình có trên 70% người dân tham gia là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, phụ nữ thuộc hộ nghèo. Có thành viên có kinh nghiệm làm kinh tế giỏi).

Sau khi triển khai và thảo luận chúng tôi thống nhất thành lập tổ/nhóm cộng đồng (*tên tổ/nhóm cộng đồng*).....tham gia dự án hỗ trợ phát triển sản xuất.....do ông/bà.....Tổ trưởng/trưởng nhóm làm đại diện. Tổ/nhóm cộng đồng.....gồm.....thành viên danh sách cụ thể như sau:

## 3. Danh sách thành viên tổ/nhóm cộng đồng tham gia dự án:

STT	Tên thành viên tham gia dự án	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Địa chỉ (xóm, xã)	Thuộc đối tượng (hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, hộ khác)	Số căn cước công dân/ngày cấp/nơi cấp	Chức danh	Đăng ký hỗ trợ	Đối ứng của hộ	Ký xác nhận hoặc điểm chỉ	Ghi chú
							Tổ trưởng/ trưởng nhóm				
							Tổ phó/ phó nhóm				
							Thành viên				Có kinh nghiệm làm kinh tế giỏi

Cuộc họp kết thúc vào hồi.....giờ..... cùng ngày. Được thông qua và các thành phần đều nhất trí nội dung biên bản. Biên bản này được dùng làm căn cứ để xây dựng dự án hỗ trợ phát triển sản xuất...../.

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện tổ/ nhóm cộng đồng**  
**Tổ trưởng/ trưởng nhóm**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện UBND xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
**(Trưởng thôn/bản)**  
(ký, ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ  
QUẢN TRỰC TIẾP (NẾU CÓ)  
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

---

Mẫu số 09. Quyết định phê duyệt dự án, kế hoạch  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../QĐ-....

..., ngày... tháng... năm ...

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt thực hiện dự án, kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất  
thuộc Tiểu dự án/Dự án - Chương trình MTQG...năm...

### THẨM QUYỀN BAN HÀNH

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số.....ngày.....tháng.....năm..... của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia.....*

*Căn cứ Quyết định về giao dự toán ngân sách năm.....*

*Căn cứ Quyết định phê duyệt dự án của.....*

*Xét Hồ sơ đề nghị đề nghị hỗ trợ của.....;*

*Căn cứ Biên bản họp thẩm định.....*

*Theo đề nghị của .....*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt thực hiện dự án, kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất (ghi rõ tên dự án) thuộc Tiểu dự án/Dự án - Chương trình MTQG.....năm....., với các nội dung chính như sau:

1. Tên cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ: .....

<sup>3</sup>



2. Loại dự án: .....
3. Mục tiêu dự án (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, dự kiến kết quả đầu ra và số hộ thoát nghèo....): .....
4. Đối tượng tham gia: .....
5. Thời gian triển khai: ..... Thời gian hoàn thành .....
6. Địa bàn thực hiện: .....
7. Nội dung thực hiện: .....
8. Kinh phí thực hiện: .....
- (ngân sách nhà nước hỗ trợ, vay vốn tín dụng ưu đãi, vốn lồng ghép thực hiện các chính sách và vốn đối ứng của các hộ gia đình tham gia (nếu có))
9. Chất lượng sản phẩm bàn giao.....
10. Phương thức thanh toán, quyết toán;
11. Phương thức nghiệm thu, bàn giao sản phẩm;

**Điều 2.** Căn cứ Quyết định giao nhiệm vụ, Thủ trưởng, tổ chức thực hiện theo đúng nội dung giao nhiệm vụ tại Điều 1 Quyết định này, quy định của Luật ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- .....;
- Lưu: VT,...

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**  
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)